

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2023/HS-PT

Ngày: 20-6-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng  
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng  
Ông Dư Thành Trung

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Chu Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2023/TLPT-HS ngày 19/4/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn V; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 06/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

**\* Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Văn V**; sinh năm 1988; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 1, H, T, Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Nhà bà Nguyễn Thị Diễm số 57/2/3 đường NQ, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Tạ Thị S, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2022 đến ngày 12/12/2022 được thay đổi biện pháp tạm giam sang biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*Trong vụ án còn có bị hại không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14 tháng 01 năm 2014 Lê Hoài N cùng với Lê Thị Sen và một số người tên Linh, Mai, Giang và Vũ đến quán Cầu Móng tại Tổ dân phố 14, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng để nhậu. Sau khi nhậu được một lúc thì Linh và Mai đi về trước, lúc này Nam có gọi điện thoại cho Nguyễn Văn V đến quán để nhậu. Một lúc sau thì Vĩ đến và cùng tham gia nhậu chung cùng mọi người, nhậu khoảng 30 phút sau thì Giang và Vũ đi về trước thì Vĩ hỏi Nam về số tiền 5.000.000đ mà Nam đã mượn của Vĩ bà yêu cầu Nam trả lại số tiền trên cho Vĩ nhưng Nam trả lời không có tiền nên chưa trả lại số tiền trên cho Vĩ. Sau đó Vĩ và Nam cãi nhau qua lại, trong lúc cãi nhau vì tức giận việc Nam không trả tiền cho Vĩ nên Vĩ đã lấy 01 cái kéo lưỡi bằng kim loại dài khoảng 20cm có sẵn trong rổ rau đặt trên bàn và đâm một cái vào ngực bên phải của Nam. Do bị đâm nên Nam bỏ chạy ra phía sau quán nhậu vào vườn cà phê, Vĩ cầm theo cây kéo đuổi theo Nam nhưng khi đuổi ra phía sau quán thì không thấy Nam đâu nên Vĩ đi theo đường Nguyễn Bình Khiêm và vứt cây kéo ở lề đường Nguyễn Bình Khiêm sau đó đi về quán lấy xe đi về.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 143/PY-TT ngày 28/02/2014 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Lê Hoài N là 15% (Mười lăm phần trăm), tổn thương do vật sắc gây nên.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu ở trên, đồng thời đến thăm hỏi và bồi thường cho anh Lê Hoài N 80.000.000 đồng. Đối với 01 cái kéo là hung khí gây án, bị cáo vứt bỏ ven đường đã được cơ quan Điều tra truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại Cáo trạng số: 13/CT ngày 04/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố Nguyễn Văn V, về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023 ngày 06/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã xử;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày từ ngày 29/9/2022 đến ngày 12/12/2022 vào thời gian chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết trách nhiệm dân sự, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/3/2023, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ là đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo thống nhất với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14 tháng 01 năm 2014 tại quán Cầu Móng tại Tổ dân phố 14, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng bị cáo Vĩ đã lấy 01 cái kéo lưỡi bằng kim loại dài khoảng 20cm có sẵn trong rổ rau đặt trên bàn đấm một cái vào ngực bên phải của Nam, Nam bỏ chạy ra phía sau quán nhậu vào vườn cà phê, Vĩ cầm theo cây kéo đuổi theo Nam nhưng khi đuổi ra phía sau quán thì không thấy Nam đâu nên Vĩ về quán lấy xe đi về, sau đó bỏ trốn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 143/PY-TT ngày 28/02/2014 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Lê Hoài N là 15% (Mười lăm phần trăm), tổn thương do vật sắc gây nên.

Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” là có căn cứ. Hành vi của bị cáo được thực hiện trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành, lẽ ra áp dụng Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo nhưng do Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 qui định mức hình phạt đối với tội “*Cố ý gây thương tích*” nặng hơn quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 để áp dụng Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho người hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt bị cáo 15 tháng tù, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung xin hưởng án treo nhưng không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Tuy nhiên, bản thân bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội vẫn làm thuê tại địa phương, khi làm xong công trình ở chợ Di Linh, bị cáo lại đi làm công trình ở địa phương khác, bản thân bị cáo không biết được cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án nên bị cáo vẫn đi làm ăn ở các nơi khác nhau cho đến khi bị bắt lẽ ra phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm khắc, nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mức án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là nghiêm khắc, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình nên Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V; sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Di Linh (04);
- VKSND huyện Di Linh (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Di Linh (01);
- Cơ quan THAHS huyện Di Linh (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (03);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Đỗ Mạnh Hùng**